

Số: /TTr-STNMT

Lạng Sơn, ngày tháng 7 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Quyết định Công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1310/QĐ-BTNMT ngày 17/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, như sau:

I. Cơ sở pháp lý

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 1310/QĐ-BTNMT, trong đó có công bố Danh mục đối

với 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

II. Nội dung trình

1. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định Công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, đối với 01 thủ tục hành chính có tên sau đây:

Thủ tục hành chính: Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đối với trường hợp Giấy phép khai thác khoáng sản đã được cấp trước ngày Nghị định 203/2013/NĐ-CP có hiệu lực).

2. Tên thủ tục hành chính và nội dung thủ tục hành chính sau đây hết hiệu lực thi hành kể từ ngày có Quyết định công bố của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có hiệu lực, cụ thể như:

- Thủ tục hành chính có số thứ tự 52 Phần II (2) Mục A tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn).

- Danh mục và nội dung của thủ tục hành chính có số thứ tự 13 phần II Mục A Phụ lục 03 Danh mục và nội dung thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

III. Hồ sơ trình

01 (Một) dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh (có kèm theo Phụ lục công bố Danh mục).

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng: VP, QLTTNN&KS;
- Trung tâm CNTT TN&MT (đăng tin);
- Cán bộ đầu mối theo dõi;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Côi

